TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 29 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tăng Giàu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Ông Nguyễn Văn Tịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2024/TLST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, năm sinh: 02/01/1998; tại huyện P, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 05/12;quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Phước E, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; anh, chị, em: 03 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2009; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2023 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 09 giờ 50 phút ngày 18/8/2023, Đ Biên phòng Cái Cùng phối hợp với các cơ quan chức năng đang tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã L, huyện Đ thì phát hiện bị cáo Nguyễn Văn L có biểu hiện nghi vấn đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62N1-830.18 di chuyển từ hướng chợ C1 Cùng đến gần quán N2 thuộc ấp C, xã L, huyện Đ nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong lưng quần bên trái phía trước của L có 02 gói nylon được quấn giấy trắng có kích thước lần lượt là 3,5cm x 01cm, 3,2cm x 01cm, đồng thời thu giữ các đồ vật có liên quan. Sau đó, vào lúc 12 giờ 40 phút cùng ngày, Đ Biên phòng Cái Cùng thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại

nơi ở của Lành tại ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Lực lượng đã phát hiện trên bàn đá tại phòng ở của Lành 01 gói nylon có kích thước 05cm x 05cm bên trong có chứa 07 gói nylon có kích thước lần lượt là 3,6cm x 3,6cm, 2,4cm x 0,6cm, 2,6cm x 0,7cm, 2,4cm x 0,9cm, 2,4cm x 0,7cm, 2,4cm x 0,8cm và 2,3cm x 0,8cm bên trong đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma tuý và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma tuý, qua đó đã lập biên bản thu giữ tang vật, niêm phong theo quy định.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận: Vào buổi tối ngày 17/8/2023, bị cáo Nguyễn Văn L liên hệ với người tên Trung N (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy. Lành và Trung N gặp nhau tại xã cũ thuộc ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và nhận ma túy. Lành mua 08 gói ma túy đá, khi mua L được cho thêm 01 gói ma túy đá. Tổng cộng là 09 gói với số tiền là 700.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy nêu trên Lành mang về cất giấu trong miếng vải để trên cái bàn đá tròn tại chỗ ở của L thuộc ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18/8/2023, bị cáo Nguyễn Văn L lấy 02 gói ma túy rồi dùng giấy trắng gói lại cất giấu vào lưng quần để mang đi sử dụng. Sau đó, L điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, màu trắng đen, biển kiểm soát 62N1-830.18 định đi đến căn nhà hoang ở ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu để sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang trên đường. Qua kết quả xét nghiệm chất ma tuý vào ngày 18/8/2023, thể hiện bị cáo Nguyễn Văn L dương tính với chất ma tuý Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 107/KL-KTHS ngày 20/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 02 (hai) gói nylon (kí hiệu M1) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng là 0,32840 gam; Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 07 (bảy) gói nylon (kí hiệu M2) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng là 0,58623 gam; Tổng khối lượng chất ma túy gửi giám định (kí hiệu M1 và M2) là 0,91463 gam.

Cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 18/8/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi "107/GĐMT-2023", có chữ ký và tên của ông Nguyễn

Quốc K và 04 dấu trong màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B bên trong có chứa mẫu vật giám định (kí hiệu M1 và M2) có khối lượng còn lại là: 0.837 gam và toàn bộ vỏ phong bì, bao gói và 01 gói niêm phong có kí hiệu 04 và chữ ký xác nhận của Ngô Quốc Đ1, Huỳnh Thị Kim C, Nguyễn Minh N1, Nguyễn Văn L và dấu tròn màu đỏ của Công an xã V, huyện H bên trong có: 01 (Một) chai nhựa màu trắng, phía trên chai có nắp nhựa hình tròn màu đỏ và được gắn bằng hai ống hút, 01 ống bằng nhựa, 01 ống bằng thủy tinh. Trả cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại cảm ứng màu đen, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa mềm đã qua sử dụng trong tình trạng tắt nguồn. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn L không tranh luận với ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 09 giờ 50 phút ngày 18/8/2023, tại ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, lực lượng Đồn Biên phòng C2, tỉnh Bạc Liêu phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra phát hiện bị cáo Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng 0,32840 gam để sử dụng. Cùng ngày, Đ Biên phòng Cái Cùng tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của L tại ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu thu giữ 07 gói ma tuý loại Methamphetamine với tổng khối lượng 0,58623 gam do bị cáo Nguyễn Văn L cất giữ để sử dụng. Tổng khối lượng chất ma tuý loại Methamphetamine mà Lành tàng trữ để sử dụng là 0,91463 gam.

[3] Tại Bản kết luận giám định số 107/KL-KTHS ngày 20/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 02 (hai) gói nylon (kí hiệu M1) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng là 0,32840 gam; Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 07 (bảy) gói nylon (kí hiệu M2) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng là 0,58623 gam; Tổng khối lượng chất ma túy gửi giám định (kí hiệu M1 và M2) là 0,91463 gam.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Bị cáo Nguyễn Văn L là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng để nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, đối với xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng do ý thức tự rèn luyện kém, không có nghề nghiệp ổn định, dẫn đến tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn L đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Trong tình hình người sử dụng ma túy và tội phạm liên quan đến ma túy hiện nay có diễn biến phức tạp, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn tại địa phương, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác. Với những phân tích trên, xét thấy hành vi trái pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn L cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răng đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiện hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Xét xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn L không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi "107/GĐMT-2023", có chữ ký và tên của ông Nguyễn Quốc K và 04 dấu trong màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B bên trong có chứa mẫu vật giám định (kí hiệu M1 và M2) có khối lượng còn lại là: 0.837 gam và toàn bộ vỏ phong bì, bao gói và 01 gói niêm phong có kí hiệu 04 và chữ ký xác nhận của Ngô Quốc Đ1, Huỳnh Thị Kim C, Nguyễn Minh N1, Nguyễn Văn L và dấu tròn màu đỏ của Công an xã V, huyện H bên trong có: 01 (Một) chai nhựa màu trắng, phía trên chai có nắp nhựa hình tròn màu đỏ và được gắn bằng hai ống hút, 01 ống bằng nhựa, 01 ống bằng thủy tinh. Xét đây là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại cảm ứng màu đen, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa mềm đã qua sử dụng trong tình trạng tắt nguồn, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo Nguyễn Văn L.

[10] Đối với người tên Trung N đã bán ma tuý cho bị cáo Nguyễn Văn L, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý là đúng pháp luật.

[11] Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, mức mình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác có liên quan trong vụ án là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi "107/GĐMT-2023", có chữ ký và tên của ông Nguyễn Quốc K và 04 dấu trong màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B bên trong có chứa mẫu vật giám định (kí hiệu M1 và M2) có khối lượng còn lại là: 0.837 gam và toàn bộ vỏ phong bì, bao gói và 01 gói niêm phong có kí hiệu 04 và chữ ký xác nhận của Ngô Quốc Đ1, Huỳnh Thị Kim C, Nguyễn Minh N1, Nguyễn Văn L và dấu tròn màu đỏ của Công an xã V, huyện H bên trong có: 01 (Một) chai nhựa màu trắng, phía trên chai có nắp nhựa hình tròn màu đỏ và được gắn bằng hai ống hút, 01 ống bằng nhựa, 01 ống bằng thủy tinh.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn L: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại cảm ứng màu đen, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa mềm đã qua sử dụng trong tình trạng tắt nguồn.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/3/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- CQCSĐTCA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Tăng Giàu